TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2017/QĐST- HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 56/2017/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: Ông Phan Văn M - Sinh năm 1980; trú tại: Thị xã A, tỉnh Gia Lai và bà Phạm Ngọc Minh T - Sinh năm 1984; trú tại: Tổ 76, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Phan Văn M - Sinh năm 1980; trú tại: Thị xã A, tỉnh Gia Lai và bà Phạm Ngọc Minh T - Sinh năm 1984; trú tại: Tổ 76, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao hai con Phan Quỳnh G, sinh ngày 15/4/2010 và Phan Tuấn L, sinh ngày 11/6/2012 cho bà Phạm Ngọc Minh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Phan Văn M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 10.000.000 đồng (mỗi con 5.000.000 đồng/01 tháng) kể từ ngày 01/8/2017 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông M và bà T mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004277 ngày 14/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng. (Ông M và bà T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự
-VKS Q.NHS,THA
-UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng
-Lưu

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan